

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 183/2017/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 07 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 290/2017/TLST/HNGD ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

- Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1986

Trú tại: SN 70, ngõ 71 L, phường S, thành phố H, tỉnh H.

và anh Đoàn Đức L - sinh năm 1979

Trú tại: Xóm 2, xã T, huyện S, tỉnh H.

Căn cứ vào điều 212;213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Điều 27 quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1986

Trú tại: SN 70, ngõ 71 L, phường S, thành phố H - H.

- Bị đơn: anh Đoàn Đức L - sinh năm 1979

Trú tại: Xóm 2, xã T, huyện S, tỉnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Đoàn Đức L

- **Về con chung:** Chị T và anh L thống nhất vợ chồng có 01 con chung, cháu

Đoàn Gia B, sinh ngày 14/9/2013. Hai bên thống nhất giao cháu Gia B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu Gia B đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 11/2017. Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị T và anh L thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Công nhận sự thoả thuận của chị T và anh L. Chị T nộp 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003004 ngày 29/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục thi hành án Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm Phán

Mai Đình Thuận